

CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ô

BÀI 250 - Mạng lệnh của Đức Chúa Jêsus Christ phán với các môn đồ của Ngài trước khi Ngài trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha:

Phần 22 - Lễ thật kèm theo những sự tốt lành dư dật của Đức Giê-hô-va .

Chúng ta đang học về sự báp-tem trong Danh của Đức Chúa Cha, mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán dạy các môn đồ của Ngài phải làm đối với tất cả những người nào sẽ tin đến Danh Ngài, trước khi Ngài trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha và bắt đầu từ bài 220, chúng ta đã và đang tiếp tục học ý nghĩa của Danh Đức Giê-hô-va (là Đức Chúa Cha) do chính Đức Giê-hô-va tỏ ra cho Môi-se biết Danh Ngài, đó là:

Xuất Ê-díp-tô ký 34:5-7: Đức Giê-hô-va ngự xuống trong đám mây, đứng gần bên Môi-se và hô danh Giê-hô-va. Ngài đi ngang qua mặt người, hô rằng: Giê-hô-va! Giê-hô-va! là Đức Chúa Trời nhân từ, thương xót, chậm giận, đầy đầy ân huệ và thành thực, ban ơn đến ngàn đời, xá điều gian ác, tội trọng, và tội lỗi; nhưng chẳng kể kẻ có tội là vô tội, và nhân tội tổ phụ phạt đến con cháu trải ba bốn đời.

Bản Kinh-Thánh King James version chép ba câu 5, câu 6 và câu 7 trên như sau: ⁵And the LORD^{H3068} descended^{H3381} in the cloud^{H6051}, and stood^{H3320} with him there^{H8033}, and proclaimed^{H7121} the name^{H8034} of the LORD^{H3068}. ⁶And the LORD^{H3068} passed^{H5674} by before^{H5921-H6440} him, and proclaimed^{H7121}, The LORD^{H3068}, The LORD^{H3068} God^{H410}, merciful^{H7349} and gracious^{H2587}, longsuffering^{H750-H639}, and abundant^{H7227} in goodness^{H2617} and truth^{H571}, ⁷Keeping^{H5341} mercy^{H2617} for thousands^{H505}, forgiving^{H5375} iniquity^{H5771} and transgression^{H6588} and sin^{H2402}, and that will by no^{H3808} means clear^{H5352} the guilty; visiting^{H6485} the iniquity^{H5771} of the fathers^{H1} upon the children^{H1121}, and upon the children's^{H1121} children, unto the third^{H8029} and to the fourth^{H7256} generation.

Có nghĩa là: *Đức Giê-hô-va từ trên trời ngự xuống trong đám mây và đứng bên Môi-se, công bố Danh Giê-hô-va. Đức Giê-hô-va đi ngang qua trước mặt Môi-se và công bố: Giê-hô-va, Giê-hô-va Đức Chúa Trời giàu lòng thương xót và đầy đầy sự nhân từ, chậm nóng giận, dư dật những sự tốt lành và lễ thật, duy trì sự thương xót đến ngàn đời, tha thứ sự gian ác cùng những sự vi phạm và tội lỗi, nhưng không coi kẻ có tội là vô tội; tra xét xử phạt những sự gian ác của tổ phụ trên con cháu và trên con cháu của con cháu trải ba đến bốn đời.*

Chính Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã tỏ cho Môi-se, cũng là sự tỏ ra cho hết thảy những người nào sẽ tin đến Danh Con một của Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, hầu cho hết thảy mọi người muốn nhận được sự cứu chuộc cho sự sống của linh hồn mình, sẽ nhận biết trách nhiệm của mình là phải trở nên giống như ảnh tượng của Ngài và để được trở nên giống như ảnh tượng của Giê-hô-va Đức Chúa Trời thì mọi người tin Chúa phải chịu báp-tem vào trong Danh của Đức Giê-hô-va.

Từ bài thứ 226, chúng ta đã học ý nghĩa của từng đặc tính của Đức Giê-hô-va, đó là **Giê-hô-va! Giê-hô-va! là Đức Chúa Trời nhân từ, thương xót, chậm giận, đầy đầy ân huệ và thành thực (nguyên văn chép là Lễ thật)**, Bản King James version chép: The LORD^{H3068}, The LORD^{H3068} God^{H410}, merciful^{H7349} and gracious^{H2587}, longsuffering^{H750-H639}, and abundant^{H7227} in goodness^{H2617} and truth^{H571},

Hôm nay chúng ta sẽ tiếp tục học ý nghĩa của sự *Dư dật những sự tốt lành của Lễ thật*, do chính Đức Giê-hô-va phán trong ngày thứ Sáu của cuộc sáng thế.

Sáng thế ký 1:28-31: Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy đầy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Nay, ta sẽ ban cho các người mọi thứ cỏ kết hạt mọc khắp mặt đất, và các loài cây sanh quả có hạt giống; ấy sẽ là đồ ăn cho các người. Còn các loài thú ngoài đồng, các loài chim trên trời, và các động vật khác trên mặt đất, phàm giống nào có sự sống thì ta ban cho mọi thứ cỏ xanh đang dùng làm đồ ăn; thì có như vậy. Đức Chúa Trời thấy các việc Ngài đã làm thật rất tốt lành. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ sáu.

Tuần trước chúng ta đã học đến ý nghĩa của sự *Dư dật những sự tốt lành của Lễ thật* mà Đức Giê-hô-va đã phán đến câu 29, đó là: **Đức Chúa Trời lại phán rằng: Nay, ta sẽ ban cho các người mọi thứ cỏ kết hạt mọc khắp mặt đất, và các loài cây sanh quả có hạt giống; ấy sẽ là đồ ăn cho các người.**

Hôm nay chúng ta học tới câu 30 và 31, đó là: **Còn các loài thú ngoài đồng, các loài chim trên trời, và các động vật khác trên mặt đất, phàm giống nào có sự sống thì ta ban cho mọi thứ cỏ xanh đang dùng làm đồ ăn; thì có như vậy. Đức Chúa Trời thấy các việc Ngài đã làm thật rất tốt lành. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ sáu.**

Bản King James version chép: ³⁰ **And to every**^{H3605} **beast**^{H2416} **of the earth**^{H776}, **and to every**^{H3605} **fowl**^{H5775} **of the air**^{H8064}, **and to every**^{H3605} **thing that creepeth**^{H7430} **upon the earth**^{H776}, **wherein**^{H834} **there is life**^{H2416}, **I have given every**^{H3605} **green**^{H3418} **herb**^{H6212} **for meat**^{H402}: **and it was so**^{H3651}. ³¹ **And God**^{H430} **saw**^{H7200} **every**^{H3605} **thing that he had made**^{H6213}, **and, behold**^{H2009}, **it was very**^{H3966} **good**^{H2896}. **And the evening**^{H6153} **and the morning**^{H1242} **were the sixth**^{H8345} **day**^{H3117}.

Có nghĩa là: *Còn đối với các loài thú của trái đất và đối với các loài động vật có khả năng bay trong khoảng không và với các động vật bò sát hay bò trên mặt đất, phạm vật nào có sự sống thì Ta đã ban cho các loài cỏ xanh dạng làm đồ ăn, thì có như vậy. Đức Chúa Trời thấy các việc mà Ngài đã làm đó, thật rất tốt lành. Vậy, có buổi chiều và buổi mai, ấy là ngày thứ sáu.*

Chữ mà bản tiếng Việt dịch là **loài thú - beast**^{H2416}, đó là chữ **בְּחַיִּים** - chay, số 2416 ra từ chữ **חַיִּים** - chayah, số 2421 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sống, đang sống, được phục hồi sự sống, đang hoạt động, sự sống mạnh mẽ, sự sống được sửa chữa, được nuôi dưỡng, sự sống được duy trì, sự sống được tồn tại, sự sống được bảo vệ, sự sống đời đời; loài sinh vật, loài thú hoang dã, loài thú chưa thuần hoá, sự thèm muốn, sự khao khát, sự bất lương, người hung bạo.*

Chữ **sự sống - life**^{H2416} chép trong câu 30 trên, đó là chữ **חַיִּים** - chay, số 2416 ra từ chữ **חַיִּים** - chayah, số 2421 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sống, đang sống, được phục hồi sự sống, đang hoạt động, sự sống mạnh mẽ, sự sống được sửa chữa, được nuôi dưỡng, sự sống được duy trì, sự sống được tồn tại, sự sống được bảo vệ, sự sống đời đời; loài sinh vật, loài thú hoang dã, loài thú chưa thuần hoá, sự thèm muốn, sự khao khát, sự bất lương, người hung bạo.*

Vì cấu trúc của tiếng Hê-bơ-rơ có nhiều nghĩa trong một chữ, nên cùng một chữ mà ở phần đầu của câu 30 chép là **loài thú - beast**^{H2416} thì phần cuối câu 30 này, chép là **sự sống - life**^{H2416}, đó là sự mưu luận mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người một thứ ngôn ngữ, được gọi là tiếng Hê-bơ-rơ, người Hê-bơ-rơ.

Sáng thế ký 43:32: **Người ta dọn cho Giô-sép ăn riêng, và cho các anh em ăn riêng. Người Ê-díp-tô ăn chung cùng người cũng dọn cho ngỗng riêng nữa; vì người Ê-díp-tô có tánh gớm người Hê-bơ-rơ, nên không ăn chung được.**

Chữ **Hê-bơ-rơ** chép trong câu 32 trên, đó là chữ **עִבְרִי** - 'Ibriy, số 5680 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Một thứ dân, một thứ ngôn ngữ được định danh là Hê-bơ-rơ, ở một nơi rất xa, cả về không gian và thời gian đối với loài người trên trái đất này.*

Có một sự khác biệt về thứ mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã biệt riêng ra để làm **đồ ăn** cho loài người (chép trong câu 29) khác với thứ đồ ăn mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã biệt riêng ra cho các loài thú (chép trong câu 30), đó là chữ **xanh - green**^{H3418} (**cỏ xanh**).

Chữ mà bản tiếng Việt dịch là **cỏ - herb**^{H6212} trong câu 30 trên, đó là chữ **עֵשֶׂב** - eseb, số 6212 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *chiếu tia sáng lấp lánh, sáng long lanh, trở nên xanh tươi, đầy sức sống; cỏ xanh hoặc bất kỳ mầm hay chồi xanh của cây rau mầm;*

Chữ **xanh - green**^{H3418} chép trong câu 30 trên, đó là chữ **יָרֵק** - yereq, số 3418 ra từ chữ **יָרַק** - yaraq, số 3417 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *vẻ xanh xao, vẻ tái nhợt là mầm của sự non yếu, bệnh tật của cây cối; để đâm xuyên bằng gươm, sự khạc, nhỏ, sự thốt ra, sự hở ra điều bí mật.*

Chữ **đồ ăn - for meat**^{H402} chép trong câu 30 trên, đó là chữ **אֲכָלָהוּ** - kolah, số 402 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *thực phẩm, thịt, để ăn, nuốt, thiêu đốt, tiêu thụ, sử dụng;*

Chữ mà bản tiếng Việt chép là **loài chim - the fowl**^{H5775} trong câu 30 đó là chữ **עוֹפִים** - owph, số 5775 và chữ **עוֹפִים** - uwph, số 5774 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *loài động vật có cánh để bay, như côn trùng, các loài bọ có cánh, các loài chim, gà, vịt, ngỗng..., sự bay vòng quanh, sự bay xa, sự bay lượn, khiến cho bay biến đi; để chiếu ánh sáng vào, sự chiếu ánh sáng trên vật gì, sự vung gươm, là tấm màn che, là chỗ ẩn núp, sự che chở, sự bảo vệ,*

Chữ **trời - the air**^{H8064} chép trong câu 30 trên, đó là chữ **שָׁמַיִם** - shamayim, số 8064 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *khoảng không, bầu trời có thể nhìn thấy được, nơi có các vì sao trong vũ trụ,*

Trong ngày thứ Sáu của cuộc sáng thế, Giê-hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên loài người và tiếp theo là các loài thú đồng, hay nói theo ngôn ngữ của Kinh-Thánh là các loài động vật của trái đất, vì chúng được tạo nên bởi đất, như Kinh-Thánh đã chép:

Sáng thế ký 2:18-20: Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán rằng: Loài người ở một mình thì không tốt; ta sẽ làm nên một kẻ giúp đỡ giống như nó. Giê-hô-va Đức Chúa Trời lấy đất nặn nên các loài thú đồng, các loài chim trời, rồi dẫn đến trước mặt A-đam để thử xem người đặt tên chúng nó làm sao, hầu cho tên nào A-đam đặt cho mỗi vật sống, đều thành tên riêng cho nó. A-đam đặt tên các loài súc vật, các loài chim trời cùng các loài thú đồng; nhưng về phần A-đam, thì chẳng tìm được một ai giúp đỡ giống như mình hết.

Bản King James version chép: ¹⁸And the LORD^{H3068} God^{H430} said^{H559}, It is not good^{H2896} that the man^{H120} should be alone^{H905}; I will make^{H6213} him an help^{H5828} meet^{H5048} for him.¹⁹ And out of the ground^{H127} the LORD^{H3068} God^{H430} formed^{H3335} every beast^{H2416} of the field^{H7704}, and every^{H3605} fowl^{H5775} of the air^{H8064}; and brought^{H935} them unto Adam^{H120} to see^{H7200} what^{H4100} he would call^{H7121} them: and whatsoever^{H3605-H834} Adam^{H120} called^{H7121} every^{H3605} living^{H2416} creature^{H5315}, that was the name^{H8034} thereof.²⁰ And Adam^{H120} gave^{H7121} names^{H8034} to all^{H3605} cattle^{H929}, and to the fowl^{H5775} of the air^{H8064}, and to every^{H3605} beast^{H2416} of the field^{H7704}; but for Adam^{H120} there was not found^{H4672} an help^{H5828} meet^{H5828} for him.

Chữ đất - the ground^{H127} chép trong câu 19 trên, đó là chữ אַדָמָה - adamah, số 127 ra từ chữ אָדָם - adam, số 119 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *đất, vết như bản, sự làm như bản, rác rưởi, mặt đất, trần gian, cõi tục, sự bày tỏ huyết trên bộ mặt, để nhuộm đỏ*;

Sau khi Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên A-đam giống hệt như Ngài, thì bấy giờ, Giê-hô-Va Đức Chúa Trời mới lấy đất để nặn nên các loài thú, tức là các loài động vật có sự sống, tức là có huyết trong thân thể và các loài đó được giao cho A-đam cai trị, qua việc Giê-hô-Va Đức Chúa Trời dẫn các loài động vật đó đến cho A-đam đặt tên, có nghĩa là A-đam ban cho chúng bản năng, khả năng cùng chức năng (*uy quyền, bốn tánh, sự tôn trọng*) cho mỗi loài đó.

Chúng ta được biết rằng, Lời của Đức Chúa Trời luôn mang ý nghĩa thần linh và sự sống, nghĩa là theo văn tự của Kinh-Thánh thì muôn vật mà loài người chúng ta có thể thấy được, hoặc không thấy được bằng mắt thường, đều bởi Giê-hô-Va Đức Chúa Trời mà được tạo nên bằng Lời của Ngài. Cũng một lẽ đó, muôn vật mà loài người xác thịt chúng ta không thể thấy được bằng mắt thường đó, được gọi là thuộc về thần linh và sự sống, nghĩa là thuộc về Lễ thật, có giá trị muôn đời trong Đức Chúa Trời.

Trong ngày thứ Năm của cuộc sáng thế, Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã mạng lệnh cho các loài chim hay bay trong khoảng không trên trời được phép làm, đó là:

Sáng thế ký 1:20: Đức Chúa Trời lại phán rằng: Nước phải sanh các vật sống cho nhiều, và các loài chim phải bay trên mặt đất trong khoảng không trên trời.

Bản Kinh-Thánh King James version chép: ²⁰And God^{H430} said^{H559}, Let the waters^{H4325} bring^{H8317} forth^{H8317} abundantly^{H8317} the moving^{H8318} creature^{H8318} that hath life^{H2416}, and fowl^{H5775} that may fly^{H5774} above^{H5921} the earth^{H776} in the open^{H6440} firmament^{H7549} of heaven^{H8064}.

Có nghĩa là: *Đức Chúa Trời phán rằng: Nước phải sanh nhiều ra các loài vật có sự sống và các loài chim (nguyên văn chép là các loài vật có cánh) có thể bay trên mặt đất ở trong khoảng không mở của bầu trời.*

Bản dịch Kinh-Thánh tiếng Việt đã thiếu mất chữ mà Bản King James version chép là the open^{H6440}, là chữ פָּנִים - paniym số 6440 ra từ chữ פָּנָה - panah, số 6437 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *bộ mặt, thể diện, sự hiện diện, bề mặt trái đất, thuở xưa, trước kia và sau này, thời gian trước đó, sự quay, vòng quay, sự đổi hướng, sự tỏ ra dấu hiệu của sự đổi hướng, làm cho rõ ràng*,

Trong ngày thứ Sáu của cuộc sáng thế, Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã lấy đất tạo nên các loài thú đồng, cùng các loài vật có khả năng bay trong khoảng không trên trời, tức là trên bề mặt của trái đất và chắc chắn các tạo vật đó cũng mang ý nghĩa thuộc linh nữa và A-đam, tức là tâm linh của loài người phải quản trị các loài vật này.

Chúng ta hãy xem Lời Chúa chép gì về việc loài người phải cẩn thận về lời nói trong cuộc sống của mình, vì các vật có cánh như loài chim, có thể tiết lộ những sự mà loài người đã nói ra qua môi miệng mình.

Truyền đạo 10:20: Dầu trong tư tưởng người cũng chớ nguyên rửa vua; dầu trong phòng ngủ người cũng chớ rửa sả kẻ giàu có; vì chim trời sẽ đồn ra tiếng người, và loài có cánh sẽ thuật việc ra.

Bản King James version chép: ²⁰Curse^{H7043} not the king^{H4428}, no^{H408} not in thy thought^{H4093}; and curse^{H7043} not the rich^{H6223} in thy bedchamber^{H2315-H4296}: for a bird^{H5775} of the air^{H8064} shall carry^{H3212} the voice^{H6963}, and that which hath^{H1167} wings^{H3671} shall tell^{H5046} the matter^{H1697}.

Có nghĩa là: *Không được rửa sả vua, ngay cả trong tư tưởng của người cũng không được làm điều đó; ngay cả trong phòng ngủ của người cũng chớ rửa sả kẻ giàu có; vì một con chim trời sẽ mang đi các lời đó và loài có cánh sẽ thuật các việc đó ra.*

Chữ chim trời chép trong câu 20 trên, đó là chữ the fowl^{H5775} (đã được chép trong Sáng thế ký 1 câu 30) đó là chữ עוֹפִי - owph, số 5775 và chữ עוֹפִי - uwph, số 5774 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *loài động vật có cánh để bay, như côn trùng, các loài bọ có cánh, các loài chim, gà, vịt, ngỗng..., sự bay vòng quanh, sự bay xa, sự bay lượn, khiến cho bay biến đi; để chiếu ánh sáng vào, sự chiếu ánh sáng trên vật gì, sự vung gươm, là tấm màn che, là chỗ ẩn núp, sự che chở, sự bảo vệ,*

Ngoài loài chim ra, chữ loài có cánh còn hàm ý nói về các thiên sứ của Đức Chúa Trời, là thế lực mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã bắt phải làm chứng về việc Ngài đã ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên tại núi Si-nai. Các thiên sứ đó sẽ báo cáo lại mọi sự mà họ đã chứng kiến nơi loài người lên Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời.

Bây giờ chúng ta hãy suy gẫm ý nghĩa của chữ đồ ăn mà trong ngày thứ Sáu của cuộc sáng thế Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã định cho các loài thú đồng và các loài chim trời, tức là các loài có sự sống, được ăn.

Sáng thế ký 1:30-31: *Còn các loài thú ngoài đồng, các loài chim trên trời, và các động vật khác trên mặt đất, phạm giống nào có sự sống thì ta ban cho mọi thứ cỏ xanh dạng dùng làm đồ ăn; thì có như vậy. Đức Chúa Trời thấy các việc Ngài đã làm thật rất tốt lành. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ sáu.*

Chúng ta có thể thắc mắc về ý nghĩa của chữ sự sống - life^{H2416} được chép trong câu 30 trên, vì xét theo trọn nghĩa của chữ sự sống này, thì chỉ có các tạo vật thuộc về thần linh, như thiên sứ, thiên binh và loài người là có sự sống đời đời (hoặc ở nơi thiên đàng của Đức Chúa Trời hoặc nơi hoả ngục) theo quyết định của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời mà thôi. *Vậy thì chữ sự sống được chép trong câu 30 trên sẽ được hiểu như thế nào cho đúng với ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời ?*

Như phần trước chúng ta vừa đề cập đến, đó là ý nghĩa thuộc linh của Lời Chúa về các loài thú đồng và các loài chim trời và phạm giống nào (tạo vật nào) có sự sống là nói về cả hai phần, thuộc thể và thuộc linh.

Về thuộc thể thì các loài động vật mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã nắn nên bằng đất, thì Đức Chúa Trời cũng ban cho các tạo vật đó sự sống, nghĩa là có huyết và nếu đã có huyết thì có linh hồn sống, như Lời Chúa có chép rằng:

Lê-vi ký 17:12-14: *Bởi cố đó ta đã phán cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Trong vòng các người không ai nên ăn huyết; kẻ khách kiều ngụ giữa các người cũng không nên ăn huyết. Còn nếu ai, hoặc dân Y-sơ-ra-ên, hoặc kẻ khách kiều ngụ giữa họ, đi săn được một con thú hay là con chim ăn thịt được, thì phải đổ huyết nó ra, rồi lấy bụi đất lấp lại; vì sanh mạng của mọi xác thịt, ấy là huyết nó, trong huyết có sanh mạng. Bởi cố ấy, ta đã phán cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Các người không nên ăn huyết của xác thịt nào; vì sanh mạng của mọi xác thịt, ấy là huyết nó; ai ăn sẽ bị truất diệt.*

Chữ sanh mạng - life^{H5315} chép trong câu 13 và 14 đó là chữ נֶפֶשׁ - nephesh, số 5315 ra từ chữ נָפַח - naphash, số 5314 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *hơi thở của loài sinh vật; sanh khí, sức sống, khả năng tồn tại lâu dài; thú vật, sự sống, tâm trí, sự làm cho tỉnh lại;*

Về thuộc linh thì ý nghĩa của chữ sự sống được chép trong Sáng thế ký 1 câu 30 không phải là chữ sự sống đã chép về sanh mạng có trong huyết của các loài thú như chúng ta vừa thấy trong mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va về việc không được ăn huyết.

Sáng thế ký 1:30: *Còn các loài thú ngoài đồng, các loài chim trên trời, và các động vật khác trên mặt đất, phạm giống nào có sự sống thì ta ban cho mọi thứ cỏ xanh dạng dùng làm đồ ăn; thì có như vậy.*

Chữ sự sống - life^{H2416} chép trong câu 30 trên, đó là chữ חַי - chay, số 2416 ra từ chữ חָיָה - chayah, số 2421

của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sống, đang sống, được phục hồi sự sống, đang hoạt động, sự sống mạnh mẽ, sự sống được sửa chữa, được nuôi dưỡng, sự sống được duy trì, sự sống được tôn tại, sự sống được bảo vệ, sự sống đời đời; loài sinh vật, loài thú hoang dã, loài thú chưa thuần hoá, sự thèm muốn, sự khao khát, sự bất lương, người hung bạo.*

Chữ **loài thú - beast**^{H2416}, chép trong câu 30 trên, đó là chữ **בְּחַיִּים** - **chay**, số 2416 ra từ chữ **חַיִּים** - **chayah**, số 2421 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sống, đang sống, được phục hồi sự sống, đang hoạt động, sự sống mạnh mẽ, sự sống được sửa chữa, được nuôi dưỡng, sự sống được duy trì, sự sống được tôn tại, sự sống được bảo vệ, sự sống đời đời; loài sinh vật, loài thú hoang dã, loài thú chưa thuần hoá, sự thèm muốn, sự khao khát, sự bất lương, người hung bạo.*

Theo ý nghĩa gốc của chữ **chim trời** chép trong câu 30 trên, đó là chữ **אֲוֵפִים** - **owph**, số 5775 và chữ **אֲוֵפִים** - **uwph**, số 5774 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *loài động vật có cánh để bay, như côn trùng, các loài bọ có cánh, các loài chim, gà, vịt, ngỗng..., sự bay vòng quanh, sự bay xa, sự bay lượn, khiến cho bay biến đi; để chiếu ánh sáng vào, sự chiếu ánh sáng trên vật gì, sự vung gươm, là tấm màn che, là chỗ ẩn núp, sự che chở, sự bảo vệ,*

Như vậy, ngoài ý nghĩa thuộc thể ra, **các loài thú ngoài đồng, các loài chim trên trời, và các động vật khác trên mặt đất, phạm giống nào có sự sống** mà Đức Giê-hô-Va đã phán trong ngày thứ Sáu của cuộc sáng thế và thứ đồ ăn mà Ngài đã định cho các loài đó được ăn, đó là nói về thuộc linh, tức là nói về thể lực mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã mạng lệnh cho phải làm chứng về việc Ngài đã ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên (cũng là cho loài người hết thảy) tại nơi đồng vắng Si-nai.

Ý nghĩa gốc của các **loài thú đồng**, đó là: *sống, đang sống, được phục hồi sự sống, đang hoạt động, sự sống mạnh mẽ, sự sống được sửa chữa, được nuôi dưỡng, sự sống được duy trì, sự sống được tôn tại, sự sống được bảo vệ, sự sống đời đời;*

Ý nghĩa gốc của **loài chim trời**, đó là: *để chiếu ánh sáng vào, sự chiếu ánh sáng trên vật gì, sự vung gươm, là tấm màn che, là chỗ ẩn núp, sự che chở, sự bảo vệ,*

Để loài người, đặc biệt là những người tin Chúa, không vì sự nhầm lẫn mà cho rằng, hết thảy các loài thú đồng cùng các loài chim trời đều nói về thuộc linh cũng như thuộc thể, thì Đức Giê-hô-Va đã phân chia rõ ràng rằng, trong tất cả các loài động vật mà Ngài đã tạo nên mà người ta có thể thấy được bằng mắt của xác thịt mình, thì không phải là thuộc linh, nhưng những loài được Giê-hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên có sự sống thật, nghĩa là sẽ không biến mất như thân thể xác thịt của các loài động vật sẽ tiêu mất sau khi chết, vì các tạo vật đó bởi đất mà được Đức Giê-hô-Va tạo nên. Còn các ngôi sao, các loài thú, các loài chim được chép trong Kinh-Thánh nói hình bóng về thể lực thần linh như các thiên sứ, thiên binh {mà chúng ta đã học về công việc của Đức Giê-hô-Va tạo nên trong ngày thứ Tư (bài 230) và ngày thứ Năm (bài 231) của cuộc sáng thế}.

Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã phán rõ rằng: **phạm giống nào có sự sống thì ta ban cho mọi thứ cỏ xanh dặng dùng làm đồ ăn; thì có như vậy.** Nghĩa là trong tất cả các tạo vật mà Đức Giê-hô-Va đã tạo nên trong buổi sáng thế, thì tạo vật nào thuộc về thần linh, Đức Giê-hô-Va sẽ cho phép tạo vật đó thứ **đồ ăn**, được chép là **cỏ xanh - green**^{H3418} **herb**^{H6212}.

Theo ý nghĩa thuộc linh thì chữ **đồ ăn** đây không phải như thứ lương thực mà loài người xác thịt cũng như các loài động vật thuộc về xác thịt cần phải có để ăn mỗi ngày mà duy trì sự sống mình, mà là nói về trách nhiệm, nhiệm vụ mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã quyết định, đã chỉ định cho các tạo vật của Ngài phải làm.

Để chúng ta có thể hiểu rõ được ý nghĩa của chữ **đồ ăn** này, chúng ta cần trở lại với công việc mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã làm trong ngày thứ Tư của cuộc sáng thế.

Sáng thế ký 1:14-19: **Đức Chúa Trời lại phán rằng: Phải có các vì sáng trong khoảng không trên trời, dặng phân ra ngày với đêm, và dùng làm dấu để định thời tiết, ngày và năm; lại dùng làm vì sáng trong khoảng không trên trời để soi xuống đất; thì có như vậy.** Đức Chúa Trời làm nên hai vì sáng lớn; vì lớn hơn để cai trị ban ngày, vì nhỏ hơn để cai trị ban đêm; Ngài cũng làm các ngôi sao. Đức Chúa Trời đặt các vì đó trong khoảng không trên trời, dặng soi sáng đất, dặng cai trị ban ngày và ban đêm, dặng phân ra sự sáng với sự tối. Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ tư.

Bản Kinh-Thánh King James version chép câu 14 như sau: ¹⁴And God^{H430} said^{H559}, Let there be lights^{H3974} in the firmament^{H7549} of the heaven^{H8064} to divide^{H914} the day^{H3117} from the night^{H3915}; and let them be for signs^{H226}, and for seasons^{H4150}, and for days^{H3117}, and years^{H8141}:

Chữ các vì sáng được chép trong câu 14 trên, đó là chữ מֵאוֹר - ma'owr số 3974 ra từ chữ אוֹר - owr, số 0215 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *vật thể sáng (vật tỏa ra ánh sáng), chiếu ra ánh sáng, tỏa ra ánh sáng;*

Chữ khoảng không - the firmament^{H7549} được chép trong câu 14 trên, đó là chữ רַקִּיעַ - raqiya, số 7549 ra từ chữ רַקַּע - raqa, số 7554 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *một khoảng không gian được mở rộng thêm, bầu trời; khu vực được tuần tra, được kiểm soát; con dấu đặc trưng; Khu vực được căng trải ra phục vụ cho mục đích truyền bá, giáo dục tư tưởng; khu vực được che phủ thông tin, che giấu những sự bí mật;*

Chữ phân ra - divide^{H914} chép trong câu 14 trên, đó là chữ בָּדַל - badal, số 914 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *phân chia ra, tách riêng ra, tạo ra sự khác biệt,*

Chữ ngày - the day^{H3117} được chép trong câu 14 trên, đó là chữ יוֹם - yowm, số 3117 của tiếng Hê-bơ-rơ, theo nghĩa của danh từ có nghĩa là: *ngày, kỳ, giai đoạn, thời kỳ, thời gian, thời đại, đời, cuộc đời, năm, mùa, dịp, cơ hội, thời cơ, kỳ hạn,*

Theo ý nghĩa động từ, thì chữ ngày này có nghĩa là: *đổi diện với, quay trở lại,*

Chữ đêm - the night^{H3915} chép trong câu 14 trên, đó là chữ לַיִל - layil, số 3915 ra từ chữ לוּל - luwl, số 3883 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *đêm, sự nghịch lại ban ngày, sự xoắn lại, sự bẻ cong; sự gập lại, sự đóng lại, sự quanh co,*

Chữ dấu - signs^{H226} chép trong câu 14 trên, đó là chữ אוֹתוֹת - owth, số 0226 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *phân biệt, dấu hiệu, một bằng chứng để phân biệt, chứng cứ;*

Chữ thì tiết - seasons^{H4150} chép trong câu 14 trên, đó là chữ מוֹעֵד - mow'ed, số 4150 ra từ chữ יַעַד - ya'ad, số 3259 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *chỉ định nơi chốn, chỉ định thời gian, thời kỳ, thời đại; chỉ định (đặt) thời tiết, mùa trong năm, chỉ định thời vụ, mùa màng, thời vụ, các kỳ lễ; sự chỉ định, sự sắp đặt, sự sửa chữa; sự nhóm hiệp, sự gặp mặt, sự hứa hôn; sự định ra các dấu hiệu, sự thu lượm, sự gặt hái, sự lấy lại, sự tập trung lại;*

Chữ năm - years^{H8141} chép trong câu 14 trên, đó là chữ שָׁנָה - shaneh, số 8141 ra từ chữ שָׁנָה - shanah, số 8138 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *năm, sự đo thời gian, giới hạn, sự đánh giá, cuộc đời, để nhắc lại, để lặp lại, làm lại, tái diễn lại; sự sửa lại, thay đổi, sự nguy trang, sự che giấu, sự che dấy;*

Trong ngày thứ Tư của cuộc sáng thế, *Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán rằng: Phải có các vì sáng trong khoảng không trên trời, đặt phân ra ngày với đêm, và dùng làm dấu để định thì tiết, ngày và năm; lại dùng làm vì sáng trong khoảng không trên trời để soi xuống đất; thì có như vậy.*

Đức Giê-Hô-Va đã tạo nên các ngôi sao trong khoảng không trên bầu trời và mỗi một ngôi sao sẽ đại diện cho một thiên sứ của Đức Giê-hô-va, hoặc là thiên sứ đang được ở trong sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, hoặc là thiên sứ đã sa ngã và bị đui ra khỏi thiên đàng với Sa-tan. Các ngôi sao trong bầu trời đều có tên riêng và mang ý nghĩa đại diện cho một vì vua, hoặc cho một quốc gia, hay là một con người sống trên đất này, cũng như là dấu hiệu về một sự chỉ định của Đức Chúa Trời về thời tiết, thời vụ, thủy triều hoặc thuộc về chiến tranh hoặc về sự hòa bình, hoặc về sự tai hoạ hay là sự thịnh vượng, sẽ xảy ra hoặc đang có trên trái đất này.

Chúng ta hãy xem Lời Đức Chúa Trời phán gì về các ngôi sao liên quan đến các thiên sứ trên trời.

Phục truyền luật lệ ký 4:1-20: Hỡi Y-sơ-ra-ên, bây giờ hãy nghe những mạng lệnh và luật lệ mà ta dạy các người; hãy làm theo, để các người được sống và vào xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ các người ban cho các người nhận được. Các người chớ thêm chi và đừng bớt chi về điều ta truyền cho, để giữ theo các điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người mà ta đã truyền. Nhân dịp của Ba-anh-Phê-ô, mắt các người đã thấy điều Đức Giê-hô-va đã làm; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người có diệt khỏi giữa người mọi kẻ tin theo Ba-anh-Phê-ô. Còn các người, là những kẻ vẫn theo Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, ngày nay hết thảy còn sống. Nay đây, ta đã dạy các người những mạng lệnh và luật lệ y như Giê-hô-va Đức Chúa Trời ta đã phán dặn ta, để các người làm theo ở giữa xứ mình sẽ vào đặng nhận lấy. Vậy, các người phải giữ làm theo các mạng lệnh và luật lệ này; vì ấy là sự khôn ngoan và sự thông sáng của các người trước mặt các dân tộc; họ nghe nói về các luật lệ này, sẽ nói rằng: Dân này là một dân khôn ngoan

và thông sáng không hai! Và chẳng, há có dân lớn nào mà có các thần mình gần như chúng ta có Giê-hô-va Đức Chúa Trời gần chúng ta, mọi khi chúng ta cầu khẩn Ngài chẳng? Lại, há có nước lớn nào có những mạng lệnh và luật lệ công bình như cả luật pháp này, mà ngày nay ta đặt trước mặt các người chẳng? Chỉ hãy giữ lấy người, lo canh cẩn thận linh hồn mình, e người quên những điều mà mắt mình đã thấy, hầu cho chẳng một ngày nào của đời người những điều đó lìa khỏi lòng người: phải dạy cho các con và cháu người. Hãy nhớ ngày người châu Giê-hô-va Đức Chúa Trời người tại Hô-rếp, khi Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: Hãy nhóm hiệp dân sự để ta khiến chúng nghe lời ta, hầu cho tập kính sợ ta đang lúc họ còn sống nơi thế thượng, và dạy lời đó cho con cái mình. Vậy, các người lại gần và đứng dưới núi. Và, núi cả lửa cháy cho đến tận trời; có sự tối tăm, mây mịt mịt và đen kịt. Từ trong lửa, Đức Giê-hô-va phán cùng các người; các người nghe một tiếng nói, nhưng không thấy một hình trạng nào; chỉ nghe một tiếng mà thôi. Ngài rao truyền cho các người biết sự giao ước của Ngài, tức là mười điều răn, khiến các người gìn giữ lấy, và Ngài chép mười điều răn ấy trên hai bảng đá. Trong lúc đó, Đức Giê-hô-va cũng phán dặn ta dạy các người những mạng lệnh và luật lệ, để các người làm theo tại trong xứ mà mình sẽ đi vào nhận lấy. Vậy, các người hãy cẩn thận giữ lấy linh hồn mình cho lắm, vì các người không có thấy một hình trạng nào trong ngày Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, từ nơi giữa lửa phán cùng các người, tại Hô-rếp; e các người phải làm hư hoại cho mình chẳng, và làm một tượng chạm nào, tạo hình trạng của tà thần nào, hoặc hình của người nam hay người nữ, hoặc hình của con thú nào đi trên đất, hoặc hình của vật nào có cánh bay trên trời, hoặc hình của loài côn trùng nào bò trên đất, hay là hình của con cá nào ở trong nước dưới đất; lại, e khi người ngược mắt lên trời thấy mặt trời, mặt trăng, các ngôi sao, tức là toàn cả thiên binh, thì người bị quyến dụ quỳ xuống trước các vì đó, và thờ lạy các tinh tú này mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã chia phân cho muôn dân dưới trời chẳng. Còn các người, Đức Giê-hô-va đã chọn và rút các người khỏi lò lửa bằng sắt kia, là xứ Ê-díp-tô, để các người thành một dân riêng của Ngài, y như các người đã là điều đó ngày nay.

Trong ngày (1444 B.C.) ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên tại núi Si-nai, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã bắt các thế lực ở trên trời và trên đất này phải làm chứng về việc Ngài đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên sự sống và sự chết, sự phước lành và sự rửa sả.

Phục truyền luật lệ ký 30:19-20: Ngày nay, ta bắt trời và đất làm chứng cho các người rằng ta đã đặt trước mặt người sự sống và sự chết, sự phước lành và sự rửa sả. Vậy, hãy chọn sự sống, hầu cho người và dòng dõi người được sống, thương mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, vâng theo tiếng phán Ngài, và triu mến (*cleave - trung thành với*) Ngài; vì Ngài là sự sống người và làm cho người được sống lâu, đặng người ở trên đất mà Đức Giê-hô-va đã thề ban cho các tổ phụ người, là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp.

Đức Giê-Hô-Va đã bắt các thế lực trên trời, nghĩa là các thiên sứ của Đức Giê-Hô-Va và cả vương quốc của Sa-tan, là kẻ cầm quyền chốn không trung (mà chính quyền lực này đã nhân tội lỗi của A-đam mà xâm nhập trái đất và cai trị muôn vật trên đất này), phải làm chứng về việc Đức Giê-Hô-Va đã ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên và công việc của sự làm chứng này là chúng phải báo cáo mọi sự vi phạm của dân Y-sơ-ra-ên, cho Đức Giê-Hô-Va, vì đối với Đức Giê-Hô-Va điều đó là tốt lành cho sự cứu chuộc loài người, tức là sự tìm cho Ngài một dòng dõi thánh.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã không huỷ diệt Sa-tan cùng các thiên sứ đã sa ngã theo hắn, nhưng Đức Giê-Hô-Va đã trục xuất những kẻ phản bội đó ra khỏi thiên đàng và cho chúng sống ở nơi không trung bên dưới thiên đàng và Ngài bắt chúng phải thi hành công việc theo dõi mọi hành vi của loài người trên trái đất này căn cứ theo Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se. Việc thi hành công việc đó là bắt buộc và không thể chối bỏ, như người ta không thể từ bỏ lương thực nuôi sống mình vậy.

Giu-đe 1:5-6: Dầu Anh em đã học những điều này rồi, tôi cũng muốn nhắc lại cho anh em rằng, xưa kia Chúa giải cứu dân mình ra khỏi xứ Ê-díp-tô, sau lại tiêu diệt những kẻ không tin; còn các thiên sứ không giữ thứ bậc và bỏ chỗ riêng mình thì Ngài đã dùng dây xích họ trong nơi tối tăm đời đời, cầm giữ lại để chờ sự phán xét ngày lớn.

Các thiên sứ của Đức Chúa Trời ở trên thiên đàng đều có thứ đồ ăn mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo ra cho họ, như có chép:

Khải huyền 22:1-2: Thiên sứ chỉ cho tôi xem sông nước sự sống, trong như lưu ly, từ ngôi Đức Chúa

Trời và Chiên Con chảy ra. Ở giữa phố thành và trên hai bờ sông có cây sự sống trở mười hai mùa, mỗi tháng một lần ra trái; và những lá cây đó dùng để chữa lành cho các dân.

Đức Chúa Jêsus đã tỏ cho các môn đồ của Ngài biết có một thứ lương thực dành cho tâm linh của Ngài đang khi Ngài thi hành chức vụ ở trên đất này.

Giăng 4: 21-34: Đức Chúa Jêsus phán rằng: Hỡi người đàn bà, hãy tin ta, giờ đến, khi các người thờ lạy Cha, chẳng tại trên hòn núi này, cũng chẳng tại thành Giê-ru-sa-lem. Các người thờ lạy sự các người không biết, chúng ta thờ lạy sự chúng ta biết, vì sự cứu rỗi bởi người Giu-đa mà đến. Nhưng giờ hầu đến, và đã đến rồi, khi những kẻ thờ phượng thật lấy tâm thần và lẽ thật mà thờ phượng Cha: ấy đó là những kẻ thờ phượng mà Cha ưa thích vậy. Đức Chúa Trời là Thần, nên ai thờ lạy Ngài thì phải lấy tâm thần và lẽ thật mà thờ lạy. Người đàn bà thưa: Tôi biết rằng Đấng Mê-si (nghĩa là Đấng Christ) phải đến; khi Ngài đã đến, sẽ rao truyền mọi việc cho chúng ta. Đức Chúa Jêsus phán rằng: Ta, người đang nói với người đây, chính là Đấng đó. Khi đó, môn đồ tới, đều sững sờ về Ngài nói với một người đàn bà; nhưng chẳng ai hỏi rằng: Thầy hỏi người ấy điều chi? hay là: Sao thầy nói với người? Người đàn bà bèn bỏ cái vò của mình lại và vào thành, nói với người tại đó rằng: Hãy đến xem một người đã bảo tôi mọi điều tôi đã làm; ấy chẳng phải là Đấng Christ sao? Chúng bèn từ trong thành ra và đến cùng Đức Chúa Jêsus. Song le, môn đồ nài nỉ một bên Ngài mà rằng: Thưa thầy, xin hãy ăn. Ngài đáp rằng: Ta có một thứ lương thực để nuôi mình mà các người không biết. Vậy môn đồ nói với nhau rằng: Có ai đã đem chi cho thầy ăn chẳng? Đức Chúa Jêsus phán rằng: Đồ ăn của ta tức là làm theo ý muốn của Đấng sai ta đến, và làm trọn công việc Ngài.

Bây giờ tới việc áp dụng theo Lễ thật về **mọi thứ cỏ xanh** thuộc linh mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cho phép các loài thú đồng, các loài chim trời và phạm vật nào có sự sống được phép ăn.

Chúng ta hãy xem ý nghĩa của chữ **đồ ăn** - for meat^{H402} chép trong câu 30 trên, đó là chữ **אֲכָלָה** - kolah, số 402 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **thực phẩm, thịt, để ăn, nuốt, thiêu đốt, tiêu thụ, sử dụng**;

Khi chúng ta nhìn vào ý nghĩa của chữ **đồ ăn**, chúng ta thấy không còn là một **đanh từ** nữa, mà là **động từ** và như vậy, trong Lời của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán về các tạo vật, mà theo văn tự là **các loài thú đồng, các loài chim trời và phạm vật nào có sự sống** (chép trong Sáng thế ký 1 câu 30) đó chính là một mạng lệnh mà các tạo vật đó phải **ăn, nuốt, thiêu đốt, tiêu thụ, sử dụng** thứ mà trong văn tự gọi là **cỏ xanh - green**^{H3418} **herb**^{H6212}, nghĩa là bất cứ điều gì mà môi miệng của loài người sẽ công bố ra, nói ra như là sự gieo hạt giống, là sự trồng vườn, tưới vườn vậy, thì Lời Chúa phán về **các loài thú ngoài đồng, các loài chim trên trời, và các động vật khác trên mặt đất, phạm giống nào có sự sống** đó là lời tri thức nói trước về quyền lực của ma quỷ, sau khi đã lừa dối loài người sa vào tội lỗi ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cấm ăn, thì kể từ đó, quyền lực của ma quỷ sẽ nhân dịp tội lỗi của loài người mà xâm nhập trái đất và cầm buộc các tạo vật, mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên để giao cho A-đam quản trị và Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán trước qua lời tri thức của Ngài về một kế hoạch tìm một dòng dõi thánh cho Ngài, mà kế hoạch này chỉ được tiết lộ ra qua tiên tri Ma-la-chi (vào khoảng năm 430 B.C.)

Trong sự biết trước và sự mưu luận của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời mà Ngài đã phán với A-đam và mọi sự này đã được phán ra cho Môi-se, là người duy nhất trong loài người xác thịt trên đất này được đối diện với Đức Giê-Hô-Va hai lần tại trên núi Si-nai, với tổng số ngày là tám mươi ngày, ở trong sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, để nhận lãnh những sự mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cho phép người chép xuống trong cuốn sách Luật pháp, để cho dân Y-sơ-ra-ên được biết mà làm theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài.

Mặc dầu vậy, bản thân Môi-se cũng không được Đức Giê-Hô-Va tỏ cho biết ý nghĩa mầu nhiệm của những sự mà người đã chép xuống theo mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va, cho đến kỳ cuối cùng này, các Lễ thật mầu nhiệm được giấu kín trong văn tự mà Môi-se đã chép xuống đó, qua chức vụ của Đức Chúa Jêsus Christ mà chúng ta ngày nay được biết đến bởi sự tỏ ra của Đức Thánh-Linh, ứng nghiệm Lời Đức Chúa Jêsus Christ đã cầu xin Đức Chúa Cha ban cho những người thuộc về Ngài, trước khi Ngài chịu thập tự giá.

Giăng 17:24: Cha ôi, Con muốn Con ở đâu thì những kẻ Cha đã giao cho Con cũng ở đó với Con, để họ ngắm xem sự vinh hiển của Con, là vinh hiển Cha đã ban cho Con, vì Cha đã yêu Con trước khi sáng thế.

Trong ngày ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên (1444 B.C.) Đức Giê-Hô-Va đã phán rằng:

Dân số ký 14:28-34: **Hãy nói với dân chúng: Đức Giê-hô-va nói rằng: Ta chỉ sự hằng-sống ta mà thề, ta sẽ đãi các người tùy theo lời ta đã nghe các người nói; những thầy các người sẽ ngã nằm trong đồng vắng này. Các người mà người ta đã tu bộ, hết thảy bao nhiêu cũng vậy, từ hai mươi tuổi sắp lên, là những kẻ đã làm bầm cùng ta, thì chẳng hề được vào xứ mà ta đã thề cho các người ở, ngoại trừ Ca-lép, con trai của Giê-phu-nê, và Giô-suê, con trai của Nun. Nhưng ta sẽ đem vào xứ những con trẻ của các người mà các người có nói rằng: Chúng nó sẽ bị làm một miếng mồi; rồi chúng nó sẽ biết xứ các người đã chê bai. Còn những thầy các người sẽ ngã nằm trong đồng vắng này. Con cái các người sẽ chẵn chiên nơi đồng vắng trong bốn mươi năm, và sẽ mang hình phạt vì tội thông dâm của các người, cho đến chừng nào thầy của các người đã ngã rạp hết trong đồng vắng. Các người đi do thám xứ bao nhiêu ngày, nghĩa là bốn mươi ngày, thì các người cũng sẽ mang hình phạt vì tội gian ác mình bấy nhiêu năm, nghĩa là bốn mươi năm, một năm đền cho một ngày; bấy giờ các người sẽ biết ta đã xây khối các người.**

Dân Y-sơ-ra-ên đã không biết rằng, trong ngày Đức Giê-hô-va tạo nên A-đam và ban phước cho người, thì Đức Giê-hô-va cũng đã làm xong kế hoạch tìm một dòng dõi thánh cho Ngài, mà trong kế hoạch đó, Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã tạo nên các ngôi sao, các vì sáng lớn trong khoảng không cùng thiết lập các nền tảng, các nguyên tắc cùng ra lệnh cho các thiên binh quyền quản lý, quyền cai trị các dân trên trái đất này và các thế lực đó phải thi hành công việc theo mạng lệnh của Đức Giê-hô-va.

Khi loài người nói ra khỏi môi miệng mình bất kỳ điều gì, thì ngay tại đó đã có một thế lực chuyên trách việc thu thập các chứng cứ liên quan đến các mạng lệnh cùng các điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời và thế lực đó sẽ báo cáo lại nơi Giê-hô-va Đức Chúa Trời và Luật pháp mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người qua dân Y-sơ-ra-ên đó sẽ thi hành quyền phép cai trị những sự đó, hoặc là sự thưởng hoặc là sự phạt, như Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã phán với dân Y-sơ-ra-ên:

Phục truyền luật lệ ký 30:15-20: **Hãy xem, ngày nay ta đặt trước mặt người sự sống và phước lành, sự chết và tai họa, vì ngày nay, ta bảo người thương mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, đi trong các đường lối Ngài, và gìn giữ những điều răn luật lệ và mạng lệnh Ngài, để người sống, gia thêm, và Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban phước cho người trong xứ mà người sẽ vào nhận lấy. Nhưng nếu lòng người xây trở, không khứng nghe theo, chịu dụ dỗ thờ lạy và hầu việc các thần khác, thì ngày nay ta tỏ cùng các người rằng các người hẳn phải tuyệt diệt, không được sống lâu trên đất mà người sẽ đi qua sông Giô-đanh đặng nhận lấy. Ngày nay, ta bắt trời và đất làm chứng cho các người rằng ta đã đặt trước mặt người sự sống và sự chết, sự phước lành và sự rửa sả. Vậy, hãy chọn sự sống, hầu cho người và dòng dõi người được sống, thương mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, vâng theo tiếng phán Ngài, và triu mến (*trung thành với*) Ngài; vì Ngài là sự sống người và làm cho người được sống lâu, đặng người ở trên đất mà Đức Giê-hô-va đã thề ban cho các tổ phụ người, là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp.**

Chúng ta hãy xem lời của Môi-se dạy dân Y-sơ-ra-ên và cho họ biết lý do họ phải đi trong đồng vắng tới bốn mươi năm.

Phục truyền luật lệ ký 8:1-20: **Hãy cẩn thận làm theo hết thảy điều răn mà ta truyền cho các người ngày nay, để các người được sống, được gia thêm, và được vào nhận lấy xứ mà Đức Giê-hô-va đã thề cùng tổ phụ các người, để ban cho các người. Hãy nhớ trọn con đường nơi đồng vắng mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã dẫn người đi trong bốn mươi năm này, để hạ người xuống và thử người, đặng biết điều có ở trong lòng người, hoặc người có gìn giữ những điều răn của Ngài hay chẳng. Vậy, Ngài có hạ người xuống, làm cho người bị đói, đoạ cho ăn ma-na mà người và tổ phụ người chưa hề biết, để khiến người biết rằng loài người sống chẳng phải nhờ bánh mà thôi, nhưng loài người sống nhờ mọi lời bởi miệng Đức Giê-hô-va mà ra. Trong bốn mươi năm này áo xống người không hư mòn, chân người chẳng phù lên. Vậy, khá nhận biết trong lòng rằng Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sửa phạt người như một người sửa phạt con mình vậy. Hãy kính sợ Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, gìn giữ những điều răn của Ngài, đi theo các đường lối Ngài; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ khiến người vào xứ tốt tươi, có nhiều khe, suối, nước sâu phun lên trong trũng và trên núi; xứ có lúa mì, lúa mạch, dâu nho, cây vả, cây lựu; dầu ô-li-ve và mật; xứ đó người sẽ ăn bánh đầy đủ, chẳng thiếu món chi; đá xứ đó là sắt, và từ trong núi người lấy đồng ra. Vậy, người sẽ ăn no nê, và ngợi khen Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, vì cơ xứ tốt tươi mà Ngài đã ban cho. Người khá cẩn thận, e quên Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, không giữ gìn những điều răn, mạng lệnh và luật lệ của Ngài, mà ngày nay ta truyền cho người chẳng; lại e sau khi đã ăn no nê, cất nhà**

tốt đặng ở, thấy bò chiên của mình thêm nhiều lên, bạc, vàng, và mọi tài sản mình dư dật rồi, thì bấy giờ lòng người tự cao, quên Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, là Đấng đã đem người ra khỏi xứ Ê-díp-tô, tức khỏi nhà nô lệ chẳng. Ấy là Ngài đã dẫn người đi ngang qua đồng vắng mênh mông gồm ghiesc này, đầy những rấn lửa, bò kẹp, đất khô khan, chẳng có nước; Ngài khiến nước từ hòn đá rất cứng phun ra cho người; lại trong đồng vắng, Ngài ban cho người ăn ma-na mà tổ phụ người chưa hề biết, để hạ người xuống và thử người, hầu về sau làm ơn cho người. Vậy, khá coi chừng, chớ nói trong lòng rằng: Ấy nhờ quyền năng ta và sức lực của tay ta mà đoạt được những sản nghiệp này. Hãy nhớ lại Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, vì ấy là Ngài ban cho người sức lực đoạt được những sản nghiệp, để làm trọn sự giao ước Ngài đã thề cùng tổ phụ người, y như Ngài đã làm ngày nay. Nếu người quên Giê-hô-va Đức Chúa Trời người mà theo các thần khác, hầu việc và quỳ lạy trước các thần ấy, thì ngày nay ta cáo quyết rằng: Các người hẳn sẽ bị diệt mất! Các người sẽ bị diệt mất như những dân tộc kia mà Đức Giê-hô-va tuyệt diệt trước mặt các người, bởi vì không nghe theo tiếng Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của các người.

Chúng ta biết rằng, Lời của Đức Chúa Trời đối với loài người chúng ta được ví là đồng cỏ xanh tươi, là mé nước bình tịnh, vậy thì mọi lời loài người chúng ta nói ra, dù là để cho loài người nghe và biết ý định của mỗi người, thì đối với các loài thú ngoài đồng, các loài chim trên trời, và các động vật khác trên mặt đất, **phàm giống nào có sự sống** mà Đức Giê-hô-va đã tạo nên và phán đó, thì sẽ là **cỏ xanh** vậy, không phải để nuôi sống các tạo vật đó, nhưng là cho chúng công việc để làm và chúng sẽ thật sự làm công việc thu thập các lời đó và chúng biết tác dụng của những sự phân tích đó, vì trong các lời người ta nói ra đó, sẽ có những lời tạo cơ hội cho ma quỷ hợp pháp cầm buộc người ta làm tội mọi cho chúng và có những lời người ta nói ra khiến chúng phải sợ hãi và tháo chạy.

Chữ **cỏ** - herb^{H6212} chép trong Sáng thế ký 1 câu 30, đó là chữ עֵשֶׂב - eseb, số 6212 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *chiếu tia sáng lấp lánh, sáng long lanh, trở nên xanh tươi, đầy sức sống; cỏ xanh hoặc bất kỳ mầm hay chồi xanh của cây rau mầm;*

Chữ **xanh** - green^{H3418} chép trong Sáng thế ký 1 câu 30, đó là chữ יָרֵק - yereq, số 3418 ra từ chữ יָרַק - yaraq, số 3417 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *vẻ xanh xao, vẻ tái nhợt là mâu của sự non yếu, bệnh tật của cây cối; để đâm xuyên bằng gươm, sự khạc, nhổ, sự thốt ra, sự hở ra điều bí mật.*

Bây giờ chúng ta hãy xem mạng lệnh của Đức Giê-hô-va phán với dân Y-sơ-ra-ên và chúng ta cũng sẽ thấy mạng lệnh của Đức Chúa Jêsus Christ đối với các môn đồ của Ngài, liên quan đến Lễ thật mà chúng ta đang học đây như thế nào.

Lê-vi ký 26:1-46: Các người chớ làm những hình tượng; hoặc hình chạm, hoặc hình đúc; chớ dựng trong xứ mình một hòn đá nào có dạng hình, đặt sấp mình trước mặt hình đó, vì ta là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của các người. Hãy giữ lễ sa-bát ta, và tôn kính nơi thánh ta. Ta là Đức Giê-hô-va. Nếu các người tuân theo luật pháp ta, gìn giữ các điều răn ta và làm theo, thì ta sẽ giáng mưa thuận thì, đất sẽ sanh hoa lợi, và cây ngoài đồng sẽ kết bông trái. Mùa đập lúa sẽ lần đến mùa hái nho, mùa hái nho sẽ lần đến mùa gieo mạ; các người sẽ ăn no, ở bình yên trong xứ mình. Ta sẽ giáng sự bình tịnh trong nước, các người ngủ không sợ ai dọa; ta sẽ diệt những loài thú dữ khỏi xứ, gươm giáo chẳng đưa qua xứ các người. Các người đuổi theo quân nghịch, họ sẽ bị gươm sa ngã trước mặt các người. Năm người trong các người sẽ đuổi theo một trăm; một trăm trong các người sẽ đuổi theo một muôn, và quân nghịch sẽ bị gươm sa ngã trước mặt các người. Ta sẽ đoái lại cùng các người, làm cho sanh sản và thêm nhiều, cùng kết lập giao ước với các người. Các người sẽ ăn hoa lợi cũ mình, và đem cái cũ ra đặng chữa chỗ cho cái mới. Ta sẽ lập chỗ ở ta giữa các người, tâm hồn ta không hề ghê gớm các người đâu. Ta sẽ đi giữa các người, làm Đức Chúa Trời các người, và các người sẽ làm dân ta. Ta là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của các người, Đấng đã đem các người ra khỏi xứ Ê-díp-tô, hầu cho khỏi làm tội mọi. Ta đã bẻ gãy cái ách của các người, làm cho các người đi ngược đầu lên. Song nếu các người không nghe ta, không làm theo các điều răn này, nếu khinh bĩ mạng lệnh ta, và tâm hồn các người nghịch cùng luật pháp ta, đến nỗi không làm theo những điều răn ta, mà bội sự giao ước ta, thì nầy là những điều ta sẽ giáng cho các người: Ta sẽ giáng cho các người sự kinh khủng, bệnh tổn và rét làm hư mòn con mắt và nhọc mệt tâm hồn. Các người gieo mạ luống công, quân thù nghịch sẽ ăn hết. Ta sẽ nổi giận cùng các người; các người sẽ bị quân thù nghịch đánh đập;

kẻ nào ghét các người sẽ lẩn lút các người, và các người sẽ chạy trốn không ai đuổi theo. Nếu đến đổi vậy mà các người không khứng nghe ta, ta sẽ vì cơ tội phạm, thêm gấp bảy lần đặng sửa phạt các người, và ta sẽ dẹp sự kiêu ngạo về năng lực các người. Ta sẽ khiến trời các người cứng như sắt và đất trở như đồng; năng lực mình hao mòn vô ích, đất không sanh sản hoa lợi, cây cối không kết bông trái. Nếu các người phản đối cùng ta, và không muốn nghe ta, thì ta sẽ tùy theo tội phạm giáng tai vạ trên các người gấp bảy lần nữa. Ta sẽ sai những thú đồng đến tha con cái các người đi, ăn hại súc vật, diệt số người ra ít; và đường nẻo các người sẽ vắng tanh. Dầu đến những việc ấy mà các người cứ không phục sự sửa phạt ta, cứ phản đối cùng ta, thì ta đây cũng sẽ nghịch lại cùng các người, và vì cơ tội lỗi, sẽ giáng tai vạ cho các người gấp bảy lần nữa. Ta sẽ khiến gươm giáo đến trên các người đặng báo thù sự giao ước ta; khi các người hội hiệp trong những thành mình, ta sẽ giáng dịch hạch đến giữa các người, và nộp các người vào tay thù nghịch. Khi ta dẫn sự đói kém đến, mười người nữ sẽ nướng bánh của các người trong một lò, cân bánh trao lại cho các người; các người sẽ ăn mà không no. Dầu đến nỗi vậy, mà các người cứ không khứng nghe ta, còn phản đối cùng ta, thì ta cũng sẽ nghịch lại cùng các người cách giận dữ, và vì cơ tội lỗi các người, sẽ sửa phạt gấp bảy lần nữa. Các người sẽ ăn thịt con trai con gái mình; ta sẽ hủy diệt những nơi cao các người, phá đổ những hình mặt trời, và để thây các người chồng trên thây của hình tượng mình, tâm hồn ta sẽ ghê gớm các người. Ta sẽ làm cho thành các người ra vắng vẻ, các nơi thánh quạnh hiu, và ta chẳng còn hưởng mùi thơm về của lễ các người nữa. Ta sẽ làm xứ ra đời bại, đến đổi kẻ thù nghịch ở tại đó cũng lấy làm lạ. Ta sẽ tản lạc các người trong các dân và rút gươm ra đuổi theo sau các người: xứ các người sẽ hoang vu, thành sẽ vắng vẻ. Trọn trong lúc đất bỏ hoang vu, và các người ở trong đất của kẻ thù nghịch, khi đó đất sẽ được an nghỉ hưởng những năm sa-bát. Trọn lúc đất bỏ hoang vu sẽ được an nghỉ; vì lúc các người còn ở đất đó, nó không được an nghỉ trong những năm sa-bát của các người. Còn ai trong các người sống sót lại, ta sẽ làm cho họ nhát gan trong xứ của thù nghịch mình; tiếng lá khua sẽ làm cho họ chạy trốn, khác nào chạy trốn trước lưỡi gươm, té ngã mà không ai đuổi theo. Người này vấp ngã trên người kia như trước ngọn gươm, vốn chẳng ai rượt đuổi theo họ; các người không thể chịu nổi trước mặt quân thù nghịch mình. Các người sẽ bị chết mất giữa các dân, đất kẻ thù nghịch sẽ nuốt các người. Ai trong các người còn sống, sẽ vì cơ gian ác mình và gian ác của tổ phụ mà hao mòn trong xứ kẻ thù nghịch mình. Khi ấy, họ sẽ nhận gian ác mình, và gian ác của tổ phụ mình, những tội lỗi họ đã phạm, và sự chống trả họ đã cự cùng ta, đến đổi ta cũng chống trả lại, dẫn họ vào xứ kẻ thù nghịch. Bấy giờ nếu lòng không chịu cất bì của họ sẽ tự hạ mình xuống, và sẽ phục điều sửa phạt về gian ác mình, thì ta sẽ nhớ lại sự giao ước ta đã lập cùng Gia-cốp, cùng Y-sác, cùng Áp-ra-ham, và ta sẽ nhớ lại xứ này. Vì xứ bị họ bỏ hoang sẽ được nghỉ bấy nhiêu năm sa-bát tùy theo họ bỏ hoang vu bao nhiêu: họ sẽ chịu hình phạt của gian ác mình, bởi vì đã khinh bỉ mạng lệnh ta, và tâm hồn họ đã lấy làm ghê gớm các luật pháp ta. Dầu vậy, đang khi họ bị ở trong xứ kẻ thù nghịch mình, ta cũng chẳng bỏ họ đâu, chẳng ghê gớm họ đến phải hao mòn hết, và chẳng bội sự giao ước ta lập cùng họ đâu, vì ta là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của họ. Ta vì họ sẽ nhớ lại sự giao ước đã lập cùng tổ phụ họ mà ta đã đem ra khỏi xứ Ê-díp-tô trước mặt các dân, đặng làm Đức Chúa Trời của họ. Ta là Đức Giê-hô-va. Đó là các điều lệ, mạng lệnh, và luật pháp mà Đức Giê-hô-va nhờ Môi-se, lập ra giữa Ngài cùng dân Y-sơ-ra-ên, tại trên núi Si-nai-i.

Ma-thi-ơ 10:1-8: Đức Chúa Jê-sus gọi mười hai môn đồ đến, ban quyền phép trừ tà ma, và chữa các thứ tật bệnh. Tên mười hai sứ đồ như sau này: Sứ đồ thứ nhất là Si-môn, cũng gọi là Phi-e-rơ, và Anh-rê là em người; Gia-cơ con của Xê-bê-đê, và Giăng là em Gia-cơ; Phi-líp cùng Ba-tê-lê-my; Tô-ma, và Ma-thi-ơ là người thu thuế; Gia-cơ con của A-phê, cùng Tha-đê; Si-môn là người Ca-na-an, cùng Giu-đa Ích-ca-ri-ốt, là kẻ phản Đức Chúa Jê-sus. Ấy đó là mười hai sứ đồ Đức Chúa Jê-sus sai đi, và có truyền rằng: Đừng đi đến dân ngoại, cũng đừng vào một thành nào của dân Sa-ma-ri cả; song thà đi đến cùng những con chiên lạc mất của nhà Y-sơ-ra-ên. Khi đi đường, hãy rao giảng rằng: Nước thiên đàng gần rồi. Hãy chữa lành kẻ đau, khiến sống kẻ chết, làm sạch kẻ phong, và trừ các quỷ. Các người đã được lãnh không thì hãy cho không.

Khi những người thuộc về Nước Đức Chúa Trời nói ra Lời của Đức Chúa Trời, thì ý nghĩa của các lời đó còn mang ý nghĩa của chữ cỏ - herb^{H6212} là *chiếu tia sáng lấp lánh, sáng long lanh* và các lời nói đó sẽ được ban thưởng vì người đó đã làm đúng chức năng của mình, như Đức Chúa Jê-sus đã phán: “Các người là sự sáng của thế gian; một cái thành ở trên núi thì không khi nào bị khuất được: cũng không ai thấp đèn mà

để dưới cái thùng, song người ta để trên chân đèn, thì nó soi sáng mọi người ở trong nhà. Sự sáng các người hãy soi trước mặt người ta như vậy, đặng họ thấy những việc lành của các người, và ngợi khen Cha các người ở trên trời.” (Ma-thi-ơ 5:14-16)

Còn nếu như người ta nói ra những lời không xứng đáng, là các lời thuộc sự hư không, thì các lời mà người ấy nói ra đó sẽ là ý nghĩa của chữ **xanh - green**^{H3418}, đó là chữ **יָרֵק** - yereq, số 3418 ra từ chữ **יָרֵן** - yaraq, số 3417 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *vẻ xanh xao, vẻ tái nhợt là màu của sự non yếu, bệnh tật của cây cối; để đâm xuyên bằng gươm, sự khạc, nhổ, sự thốt ra, sự hở ra điều bí mật.*

Đức Chúa Jêsus đã cảnh cáo mọi người phải nhận biết nguyên tắc của Nước Đức Chúa Trời:

Ma-thi-ơ 12:35-37: **Người lành do nơi đã chứa điều thiện mà phát ra điều thiện; nhưng kẻ dữ do nơi đã chứa điều ác mà phát ra điều ác. Và, ta bảo các người, đến ngày phán xét, người ta sẽ khai ra mọi lời hư không mà mình đã nói; vì bởi lời nói mà người sẽ được xưng là công bình, cũng bởi lời nói mà người sẽ bị phạt.**

Lời Đức Chúa Trời đã cảnh cáo loài người về trái của môi miệng mình sẽ do mỗi người quyết định:

Châm ngôn 18:21: **Sống chết ở nơi quyền của lưỡi; Kẻ ái mộ nó sẽ ăn bông trái của nó.**

Sáng thế ký 1:28-31: **Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Này, ta sẽ ban cho các người mọi thứ cỏ kết hạt mọc khắp mặt đất, và các loài cây sanh quả có hạt giống; ấy sẽ là đồ ăn cho các người. Còn các loài thú ngoài đồng, các loài chim trên trời, và các động vật khác trên mặt đất, phàm giống nào có sự sống thì ta ban cho mọi thứ cỏ xanh đặng dùng làm đồ ăn; thì có như vậy. Đức Chúa Trời thấy các việc Ngài đã làm thật rất tốt lành. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ sáu.**

Chữ **rất - very**^{H3966} chép trong câu 31 trên, đó là chữ **מְאֹד** - meôd, số 3966 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự kịch liệt, sự dữ dội, sự sôi nổi, hoàn toàn, mau lẹ, nhanh chóng, đặc biệt, vượt trội, vượt bậc, quá chừng, nhanh, lớn, âm thanh lớn, rất mạnh mẽ, giỏi, hay;*

Chữ **tốt lành - good**^{H2896} chép trong câu 31 trên, đó là chữ **טוֹב** - towb, số 2896 ra từ chữ **טוֹב** - towb, số 2895 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *tốt, đẹp, tốt nhất, đúng đắn, có lý, hào phóng, dồi dào, phán khởi, hơn hở, thanh thản, thoải mái, công bằng, thuận ý, khoan dung, mang lại sự vui mừng, sung sướng; tử tế, tốt bụng, có tình, dễ thương, niềm vui thích, quý giá, thành công, thịnh vượng, phát đạt, sẵn sàng, ngọt ngào, dịu dàng, êm ái, giàu có, phúc lợi, có ích lợi, có thiện chí, làm cho thú vị, làm cho mê mẩn, làm cho say mê;*

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng tốt lành trong mọi công việc của Ngài và sự tốt lành của Đức Giê-Hô-Va không phải như những sự mà loài người xác thịt thấy là tốt lành cho xác thịt mình, vì loài người vốn ích kỷ cho chính mình, nhưng Đức Giê-Hô-Va thì luôn chăm đến mọi sự mà các tạo vật của Ngài có cần đến.

Thi-Thiên 145:1-21: **Hỡi Vua, là Đức Chúa Trời tôi, tôi sẽ tôn cao Ngài, chúc tụng danh Ngài đến đời đời vô cùng. Hằng ngày tôi sẽ chúc tụng Chúa. Ngợi khen danh Chúa đến đời đời vô cùng. Đức Giê-hô-va là lớn và đáng ngợi khen thay; Sự cao cả Ngài không thể dò xét được. Dòng dõi nầy sẽ ca tụng công việc Chúa cho dòng dõi kia, và rao truyền việc quyền năng của Chúa. Tôi sẽ suy gẫm về sự tôn vinh oai nghi rực rỡ của Chúa, và về công việc lạ lùng của Ngài. Người ta sẽ nói ra sự năng lực về việc đáng kinh của Chúa; Còn tôi sẽ rao truyền sự cao cả của Chúa. Người ta sẽ truyền ra kỷ niệm về sự nhân từ lớn của Chúa, và hát lớn lên sự công bình Chúa. Đức Giê-hô-va hay làm ơn, có lòng thương xót, chậm nóng giận, và đầy sự nhân từ. Đức Giê-hô-va làm lành cho muôn người, sự nhân từ Ngài giáng trên các vật Ngài làm nên. Hỡi Đức Giê-hô-va, các công việc Ngài sẽ ngợi khen Ngài; Những người thánh Ngài cũng sẽ chúc tụng Ngài. Họ sẽ nói về sự vinh hiển nước Chúa, thuật lại quyền năng của Chúa. Đặng tỏ ra cho con loài người biết việc quyền năng của Chúa, và sự vinh hiển oai nghi của nước Ngài. Nước Chúa là nước có đời đời, quyền cai trị của Chúa còn đến muôn đời. Đức Giê-hô-va nâng đỡ mọi người sa ngã, và sửa ngay lại mọi người cong khom. Con mắt muôn vật đều ngửa trông Chúa, Chúa ban cho chúng đồ ăn tùy theo thì. Chúa xòe tay ra, làm cho thỏa nguyện mọi loài sống. Đức Giê-hô-va là công bình trong mọi đường Ngài, hay làm ơn trong mọi công việc Ngài. Đức Giê-hô-va ở gần mọi người cầu khẩn Ngài. Tức ở gần mọi người**

có lòng thành thực cầu khẩn Ngài. Ngài làm thỏa nguyện mọi người kính sợ Ngài; Cũng nghe tiếng kêu cầu của họ, và giải cứu cho. Đức Giê-hô-va bảo hộ những kẻ yêu mến Ngài, song hủy diệt những kẻ ác. Miệng tôi sẽ đồn ra sự ngợi khen Đức Giê-hô-va; Nguyện cả loài xác thịt chúc tụng danh thánh của Ngài, cho đến đời đời vô cùng.

Đức Giê-hô-va thấy các công việc của Ngài đã làm **thật rất tốt lành**, nghĩa là Đức Giê-hô-va thấy kế hoạch và mọi công việc thuộc về kế hoạch tìm một dòng dõi thánh đó là rất tốt lành. Dòng dõi thánh mà Đức Giê-hô-va đã lên kế hoạch để tìm một dòng dõi thánh đó là một dòng dõi giống hệt như Đức Chúa Trời trong sự công bình và sự thánh sạch của Lễ thật.

Ma-la-chi 2:15a: Vả, hơi sống của Đức Chúa Trời đâu có dư dật, chỉ làm nên một người mà thôi. Nhưng vì sao chỉ làm một người? Ấy là vì tìm một dòng dõi thánh.

Chữ **tìm** - seek^{H1245} được chép trong câu 2 trên, đó là chữ **שׁוּקַץ** - **bâqash**, số 1245 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **sự nhìn để tìm, sự sờ để tìm, sự khám xét, sự lục soát, sự điều tra, sự nghiên cứu, sự thẩm vấn, sự đòi hỏi, sự yêu cầu;**

Tất cả loài người (tâm linh) khi được Đức Giê-hô-va cho phép được sanh ra trong thân thể xác thịt kể từ A-đam, là người thứ nhất cho đến người cuối cùng, đều sẽ được trải qua kế hoạch tìm một dòng dõi thánh của Đức Giê-hô-va, không ngoại trừ một ai.

Sẽ không có một người nào biết mình là một trong hết thảy loài người phải trải qua quá trình tuyển chọn này, nếu Giê-hô-va Đức Chúa Trời không tỏ cho những người đó biết lễ thật này. Dầu vậy, dù người ta có biết hay không biết kế hoạch của Đức Chúa Trời, thì hết thảy loài người đều phải trải qua mọi sự thuộc về chương trình của kế hoạch đó.

Sáng thế ký 8:22: Hết đất còn, thì mùa gieo giống cùng mùa gặt hái, lạnh và nóng, mùa hạ cùng mùa đông, ngày và đêm, chẳng bao giờ tuyệt được.

Mọi Lời đã được phán ra từ miệng của Đức Giê-hô-va đều được sử dụng trong sự công bình đối với hết thảy loài người, cả những Lời mà Đức Giê-hô-va tự nói trong lòng Ngài, rồi sau đó được tỏ ra và được chép xuống cho loài người được biết, cũng là sự công bình, không có sự tây vị ai và Đức Giê-hô-va không cần phải tỏ hết thảy các Lời của Ngài cho một ai biết, vì Đức Giê-hô-va không cần người nào phải giúp đỡ Ngài, nhưng tự Đức Giê-hô-va sẽ làm trọn sự công bình trong công việc tìm một dòng dõi thánh này cho Ngài.

Ê-sai 55:8-13: Đức Giê-hô-va phán: Ý tưởng ta chẳng phải ý tưởng các người, đường lối các người chẳng phải đường lối ta. Vì các tầng trời cao hơn đất bao nhiêu, thì đường lối ta cao hơn đường lối các người, ý tưởng ta cao hơn ý tưởng các người cũng bấy nhiêu. Vả, như mưa và tuyết xuống từ trên trời và không trở lại nữa, mà đượm nhuần đất đai, làm cho sanh ra và kết nụ, đặng có giống cho kẻ gieo, có bánh cho kẻ ăn, thì lời nói của ta cũng vậy, đã ra từ miệng ta, thì chẳng trở về luống nhưng, mà chắc sẽ làm trọn điều ta muốn, thuận lợi công việc ta đã sai khiến nó. Vì các người sẽ đi ra vui vẻ, được đưa đi trong sự bình an. Trước mặt các người, núi và đồi sẽ trở tiếng ca hát, mọi cây cối ngoài đồng sẽ vỗ tay. Cây tùng sẽ mọc lên thay cho bụi gai, và cây sim sẽ lớn lên thay cho gai góc; điều đó sẽ làm cho biết danh Đức Giê-hô-va, và là một dấu đời đời không hề tuyệt diệt.

Giê-hô-va Đức Chúa Trời biết trước mọi sự mà quyền lực của ma quỷ sẽ làm đối với loài người trên đất này và Ngài cho phép những sự đó được xảy ra, vì đó là công cụ được Đức Giê-hô-va dùng để thử thách loài người. Đức Giê-hô-va tìm trong loài người (là loài được tạo nên bởi hơi thở của Đức Giê-hô-va) xem ai là người có lòng tìm kiếm Ngài hay không và Đức Giê-hô-va đã không thấy một ai.

Thi-Thiên 14:2-3: Đức Giê-hô-va từ trên trời ngó xuống các con loài người, đặng xem thử có ai khôn ngoan, tìm kiếm Đức Chúa Trời chẳng. Chúng nó thay thảy đều bội nghịch, cùng nhau trở nên ô uế; chẳng có ai làm điều lành, dầu một người cũng không.

Lời Chúa đang nói đến tâm linh của người ta chứ không phải là nói về loài người xác thịt, vì loài người xác thịt bởi bụi đất mà được Đức Giê-hô-va tạo dựng nên, không nhận biết Đức Chúa Trời.

Vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời là nhân từ, giàu lòng thương xót, nên Ngài đã nhiều lần, nhiều cách để kêu gọi loài người (tâm linh) trở lại với Ngài, nhưng người ta đều lui đi, nên Đức Chúa Trời đã sai con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ đến thế gian này để làm chứng cho Lễ thật và để đánh thức tâm linh loài người, hầu cho họ có cơ hội được nghe tiếng của Đức Giê-hô-va mà nhận biết trách nhiệm của mình trước sự thương xót của Đức Chúa Trời.

Một trong các công việc mà Đức Chúa Jê-sus Christ đã làm theo ý muốn của Đức Chúa Cha, đó là kêu gọi tâm linh loài người phải nhờ quyền phép của Lễ thật và của Đức Thánh-Linh mà được sanh lại, điều đó cũng có nghĩa là ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi loài người phải được thắp sáng trở lại, hầu cho người ta nhận biết con đường mình phải đi và những công việc mình phải làm cho được hưởng sự cứu rỗi của Đức Chúa Trời.

Giăng 3:1-8: Trong vòng người Pha-ri-si, có người tên là Ni-cô-đem, là một người trong những kẻ cai trị dân Giu-đa. Ban đêm, người này đến cùng Đức Chúa Jê-sus mà nói rằng: Thưa thầy, chúng tôi biết thầy là giáo sư từ Đức Chúa Trời đến; vì những phép lạ thầy đã làm đó, nếu Đức Chúa Trời chẳng ở cùng, thì không ai làm được. Đức Chúa Jê-sus cất tiếng đáp rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng người, nếu một người chẳng sanh lại, thì không thể thấy được nước Đức Chúa Trời. Ni-cô-đem thưa rằng: Người đã già thì sanh lại làm sao được? Có thể nào trở vào lòng mẹ và sanh lần thứ hai sao? Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng người, nếu một người chẳng nhờ nước và Thánh Linh mà sanh, thì không được vào nước Đức Chúa Trời. Hễ chi sanh bởi xác thịt là xác thịt; hễ chi sanh bởi Thánh Linh là thần. Chớ lấy làm lạ về điều ta đã nói với người: Các người phải sanh lại. Gió muốn thổi đâu thì thổi, người nghe tiếng động; nhưng chẳng biết gió đến từ đâu và cũng không biết đi đâu. Hễ người nào sanh bởi Thánh Linh thì cũng như vậy.

Chữ nước (nước Đức Chúa Trời) chép trong các câu trên, đó là chữ βασιλεία - basileia, số 932 ra từ chữ βασιλεύς - basileus, số 935 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *Địa vị nhà vua, quyền hành nhà vua, hoàng gia, nền tảng của quyền phép, sự cai trị, chủ quyền tối cao,*

Trong sáu ngày của cuộc sáng thế, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã thiết lập nền tảng của quyền phép cho kế hoạch tìm một dòng dõi thánh cho Ngài và các nền tảng đó đã được tỏ ra cho Môi-se chép xuống trong thể văn tự và Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tìm xem trong các đời của loài người trên đất này, có người nào (tâm linh nào) còn biết sử dụng sự khôn ngoan vốn đã được Đức Giê-Hô-Va ban cho từ lúc ban đầu khi tâm linh đó còn ở trong Đức Chúa Trời, để tìm kiếm Đức Chúa Trời chẳng, nhưng Ngài đã không tìm thấy một ai.

Đến thời kỳ sau rốt này, dù Đức Giê-Hô-Va đã sai con một Ngài, là Đức Chúa Jê-sus Christ đến thế gian này để tìm kiếm chiên lạc của nhà Đức Giê-Hô-Va và Đức Chúa Jê-sus Christ đã bảo lãnh cho những người sẽ tin đến Danh Ngài, cho được nhận Giao-ước mới của Ngài, ấy là để những người đó sẽ nhờ sự ban cho Đức Thánh-Linh, là Thần Lễ thật mà nhận biết được Nước Đức Chúa Trời, tức là nhận biết các nền tảng của quyền phép mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã giấu trong văn tự của Luật pháp mà Ngài đã ban cho loài người qua Môi-se. Nhưng người ta chỉ chú ý đến những sự mà xác thịt của họ có cần và người ta coi việc nói tiếng mới là đủ rồi, chứ không muốn tìm kiếm những sự mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã quyết định ban cho những người được chuộc bởi huyết của con một Ngài, là Đức Chúa Jê-sus Christ.

Hê-bơ-rơ 1:1-14: Đời xưa, Đức Chúa Trời đã dùng các đấng tiên tri phán dạy tổ phụ chúng ta nhiều lần nhiều cách, rồi đến những ngày sau rốt này, Ngài phán dạy chúng ta bởi Con Ngài, là Con mà Ngài đã lập lên kế tự muôn vật, lại bởi Con mà Ngài đã dựng nên thế gian; Con là sự chói sáng của sự vinh hiển Đức Chúa Trời và hình bóng của bản thể Ngài, lấy lời có quyền phép Ngài nâng đỡ muôn vật; sau khi Con làm xong sự sạch tội, bèn ngồi bên hữu Đấng tôn nghiêm ở trong nơi rất cao, vậy được hưởng danh cao hơn danh thiên sứ bao nhiêu, thì trở nên cao trọng hơn thiên sứ bấy nhiêu. Vả, Đức Chúa Trời há có bao giờ phán cùng thiên sứ nào rằng: Người là Con ta, Ngày nay ta đã sanh người? Lại há có khi nào phán: Ta sẽ làm Cha người, Người sẽ làm Con ta? Còn khi Ngài đưa Con đầu lòng mình vào thế gian, thì phán rằng: Mọi thiên sứ của Đức Chúa Trời phải thờ lạy Con. Nói về thiên sứ thì Ngài phán rằng: Đức Chúa Trời làm cho thiên sứ Ngài như gió, và tôi tớ Ngài như ngọn lửa. Nhưng nói về Con thì lại phán rằng: Hỡi Đức Chúa Trời, ngôi Chúa còn mãi đời nọ qua đời kia, Quyền bính của nước Chúa là quyền bính ngay thẳng. Chúa ưa điều công bình, ghét điều gian ác; Cho nên, hỡi Chúa, Đức Chúa Trời của Chúa lấy dầu vui mừng xúc cho, khiến Chúa trở hơn kẻ đồng loại mình. Lại có phán: Hỡi Chúa, ban đầu trước hết Chúa đã dựng nền đất, và các tầng trời cũng là công việc của tay Chúa. Trời đất sẽ hư đi, nhưng Chúa hằng có; Trời đất sẽ cũ đi như cái áo; Ngài sẽ cuốn nó lại như cái áo choàng, rồi trời đất sẽ biến đổi, nhưng Chúa vẫn y nguyên, các năm của Chúa không hề cùng. Đức Chúa Trời há có bao giờ phán cùng thiên sứ nào rằng: Hãy ngồi bên hữu ta, cho đến chừng nào ta để kẻ thù nghịch làm bệ dưới chân người? Các thiên sứ há chẳng phải đều là thần hầu việc Đức Chúa Trời, đã được sai xuống để giúp việc những người sẽ hưởng cơ nghiệp cứu rỗi hay sao?

Hê-bơ-rơ 4:1-16: Vậy, đang khi còn có lời hứa cho vào sự yên nghỉ Chúa, hãy lo sợ, kéo trong chúng ta có ai bị trừ ra chẳng. Vì tin lành này đã rao truyền cho chúng ta cũng như cho họ; những lời họ đã nghe không ích chi hết, vì trong khi nghe, chẳng lấy đức tin nhận lời đó thuộc về mình. Về phần chúng ta là kẻ đã tin, thì vào sự yên nghỉ, như Đức Chúa Trời đã phán rằng: Đây là lời thề ta đã lập trong cơn thanh nộ: Chúng nó sẽ chẳng hề vào sự yên nghỉ ta! Dầu vậy, công việc của Ngài đã xong rồi từ buổi sáng thế. Vì luận về ngày thứ bảy, có chép rằng: Ngày thứ bảy Đức Chúa Trời nghỉ cả các công việc Ngài. Lại một chỗ khác có chép rằng: Chúng nó sẽ chẳng hề vào sự yên nghỉ ta. Như vậy, vì đã dành cho mấy người phải vào đó, và vì những kẻ nghe tin lành ấy trước nhất đã không vào đó bởi chẳng tin, nên về sau lâu lắm, trong một thư của Đa-vít, Chúa lại định một ngày nữa gọi là “Ngày nay,” như trên kia đã dẫn rằng: Ngày nay nếu các người nghe tiếng Ngài, thì chớ cứng lòng. Và, nếu Giô-suê đã cho họ yên nghỉ, thì chắc sau không còn nói về một ngày khác nữa. Vậy thì còn lại một ngày yên nghỉ cho dân Đức Chúa Trời. Vì ai vào sự yên nghỉ của Đức Chúa Trời, thì nghỉ công việc mình, cũng như Đức Chúa Trời đã nghỉ công việc của Ngài vậy. Vậy, chúng ta phải gắng sức vào sự yên nghỉ đó, hầu cho không có một người nào trong chúng ta theo gương kẻ chẳng tin kia mà vấp ngã. Vì lời của Đức Chúa Trời là lời sống và linh nghiệm, sắc hơn gươm hai lưỡi, thấu vào đến đổi chia hồn, linh, cốt, tủy, xem xét tư tưởng và ý định trong lòng. Chẳng có vật nào được giấu kín trước mặt Chúa, nhưng thấy đều trần trụi và lộ ra trước mắt Đấng mà chúng ta phải thưa lại, ấy vậy, vì chúng ta có thầy tế lễ thượng phẩm lớn đã trải qua các tầng trời, tức là Đức Chúa Jêsus, Con Đức Chúa Trời, thì hãy bền giữ đạo chúng ta đã nhận tin. Vì chúng ta không có thầy tế lễ thượng phẩm chẳng có thể cảm thương sự yếu đuối chúng ta, bèn có một thầy tế lễ bị thử thách trong mọi việc cũng như chúng ta, song chẳng phạm tội. Vậy, chúng ta hãy vững lòng đến gần ngôi ờn phước, hầu cho được thương xót và tìm được ơn để giúp chúng ta trong thì giờ có cần dùng.

Đức Chúa Jêsus đã phán dạy các môn đồ của Ngài cùng những người sẽ tin đến danh Ngài, phải cầu xin, phải tìm kiếm, chứ không thụ động, không ỷ lại như người ta vẫn thường làm trong xác thịt mình.

Ma-thi-ơ 7:7-14: **Hãy xin, sẽ được; hãy tìm, sẽ gặp; hãy gõ cửa, sẽ mở cho.** Bởi vì, hễ ai xin thì được; ai tìm thì gặp; ai gõ cửa thì được mở. Trong các người có ai, khi con mình xin bánh, mà cho đá chẳng? Hay là con mình xin cá, mà cho rắn chẳng? Vậy nếu các người vốn là xấu, còn biết cho con cái mình các vật tốt thay, huống chi Cha các người ở trên trời lại chẳng ban các vật tốt cho những người xin Ngài sao? Ấy vậy, hễ điều chi mà các người muốn người ta làm cho mình, thì cũng hãy làm điều đó cho họ, vì ấy là luật pháp và lời tiên tri. Hãy vào cửa hẹp, vì cửa rộng và đường khoáng khoáng dẫn đến sự hư mất, kẻ vào đó cũng nhiều. Song cửa hẹp và đường chật dẫn đến sự sống, kẻ kiếm được thì ít.

Trong những ngày cuối cùng này, chúng ta đang tìm kiếm điều gì cho sự sống mình? Chúng ta tìm kiếm những sự cho sự sống của xác thịt mình, hay là tìm kiếm những sự thuộc về sự sống lại và sự sống đời đời cho linh hồn mình, là sự đẹp lòng Đức Chúa Trời?

Ma-thi-ơ 6:30-34: Hỡi kẻ ít đức tin, loài cỏ ngoài đồng, là giống nay còn sống, mai bỏ vào lò, mà Đức Chúa Trời còn cho nó mặc đẹp thể ấy thay, huống chi là các người! Ấy vậy, các người chớ lo lắng mà nói rằng: Chúng ta sẽ ăn gì? uống gì? mặc gì? Vì mọi điều đó, các dân ngoại vẫn thường tìm, và Cha các người ở trên trời vốn biết các người cần dùng những điều đó rồi. Nhưng trước hết, hãy tìm kiếm nước Đức Chúa Trời và sự công bình của Ngài, thì Ngài sẽ cho thêm các người mọi điều ấy nữa. Vậy, chớ lo lắng chi về ngày mai; vì ngày mai sẽ lo về việc ngày mai. Sự khó nhọc ngày nào đủ cho ngày ấy.